|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT** ………………. | **Chữ kí GT1:** ........................... |
| **TRƯỜNG THPT**………………. | **Chữ kí GT2:** ........................... |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2**

**NGỮ VĂN 11**

**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**Thời gian làm bài: 90 phút *(****Không kể thời gian phát đề)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:** …………………………………… **Lớp**:………………..  **Số báo danh:** …………………………….……**Phòng KT**:………….. | **Mã phách** |

✂

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm bằng số** | **Điểm bằng chữ** | **Chữ ký của GK1** | **Chữ ký của GK2** | **Mã phách** |

**I. ĐỌC HIỂU (3 điểm)**

*Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:*

*Quê hương đẹp mãi trong tôi*

*Dòng sông bên lở bên bồi uốn quanh*

*Cánh cò bay lượn chòng chành*

*Đàn bò gặm cỏ đồng xanh mượt mà*

*Sáo diều trong gió ngân nga*

*Bình yên thanh đạm chan hòa yêu thương*

*Bức tranh đẹp tựa thiên đường*

*Hồn thơ trỗi dậy nặng vương nghĩa tình.*

(*Bức tranh quê* – Thơ Hà Thu)

**Câu 1.** Xác định phong cách ngôn ngữ của bài thơ trên. (0,5 điểm)

**Câu 2.** Trong bài thơ, quê hương được gắn liền với những hình ảnh nào? (0,5 điểm)

**Câu 3.** Tìm biện pháp tu từ và nêu hiệu quả nghệ thuật được sử dụng ở hai câu thơ sau: (1,0 điểm)

*“Bức tranh đẹp tựa thiên đường*

*Hồn thơ trỗi dậy nặng vương nghĩa tình”.*

**Câu 4.** Qua bài thơ trên, tác giả muốn gửi thông điệp gì đến với người đọc? (1,0 điểm)

**II. LÀM VĂN (7 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Từ nội dung ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về quê hương?

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Phân tích *niềm vui sướng, say mê khi gặp lí tưởng cộng sản của Tố Hữu* trong đoạn thơ sau:

*“Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ*

*Mặt trời chân lí chói qua tim*

*Hồn tôi là một vườn hoa lá*

*Rất đậm hương và rộn tiếng chim…”*

(Trích *Từ ấy* – Tố Hữu, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục, 2010. Trang 44)

**BÀI LÀM**

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
|  |

✄

**TRƯỜNG THPT** ........

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2 (2022 – 2023)**

**MÔN: NGỮ VĂN 11**

**A. ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(0,5 điểm)** | - Phong cách ngôn ngữ: *Nghệ thuật.*  **Hướng dẫn chấm:**  - Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,5 điểm.  - Học sinh không trả lời đúng phương thức “biểu cảm”: không cho điểm | 0,5 điểm |
| **Câu 2**  **(0,5 điểm)** | *-* Quê hương gắn liền ví những hình ảnh: *dòng sông, cánh cò, đàn bò gặm cỏ, đồng xanh mượt mà, sáo diều.*  **Hướng dẫn chấm:**  - Học sinh trả lời được 4 trong 5 hình ảnh: 0,5 điểm.  -Học sinh trả lời được 1 đến 3 hình ảnh: 0,25 điểm. | 0,5 điểm |
| **Câu 3**  **(1 điểm)** | - Biện pháp nghệ thuật: *so sánh (Bức tranh đẹp tựa thiên đường).*  - Hiệu quả nghệ thuật: *Nhấn mạnh, khẳng định và ngợi ca vẻ đẹp của quê hương.*  **Hướng dẫn chấm:**  - Trả lời như đáp án: 1,0 điểm.  -Học sinh trả lời được 1 trong 2 ý: 0,5 điểm. | 0,5 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 4**  **(1 điểm)** | - Học sinh nêu thông điệp: *Tình yêu quê hương và vẻ đẹp bình dị chốn quê hương là những kỉ niệm luôn in đậm trong tâm trí chúng ta.*  **Hướng dẫn chấm:**  -Học sinh trình bày thuyết phục: 1,0 điểm.  - Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,25 đến 0,75 điểm. | 1 điểm |

**B. LÀM VĂN:** **(7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(2 điểm)** | ***a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn***  Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 điểm |
| ***b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:***Tình yêu quê hương đất nước | 0,25 điểm |
| ***c. Triển khai vấn đề nghị luận***  Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ sự cần thiết của việc lắng nghe để thấu hiểu.  *- Giải thích khái niệm:* Quê hương là nơi chúng ta sinh ra và lớn lên, gắn liền với những kỉ niệm tuổi thơ. Mỗi người cần phải biết yêu quê hương của mình  *- Phân tích về biểu hiện và vai trò của tình yêu quê hương:*  + Trong tình cảm với người thân trong gia đình vì gia đình cũng là một phần của quê hương đất nước. Trong tình làng nghĩa xóm. Trong sự gắn bó với làng quê nơi mình sinh ra (bờ tre, ngọn dừa, cánh đồng lúa chín...). Trong sự phấn đấu học tập, lao động để làm giàu đẹp thêm cho quê hương đất nước. Qua sự bảo vệ, gìn giữ các nét đẹp truyền thống của văn hóa dân tộc. Qua truyền thống đánh giặc giữ nước.  + Giúp mỗi con người không quên nguồn cội. Thúc đẩy sự phấn đấu hoàn thiện bản thân và tinh thần cống hiến giúp đỡ cộng đồng của mỗi cá nhân. Gắn kết cộng đồng, kéo con người lại gần nhau hơn trong mối quan hệ thân hữu tốt đẹp. Góp phần quan trọng trong công tác bảo vệ, giữ gìn, xây dựng và phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh.  *- Bài học nhận thức:* Tình yêu quê hương đất nước là yếu tố quan trọng không thể thiếu trong mỗi con người dù ở bất kỳ đất nước nào. Mỗi cá nhân cần có những hành động cụ thể để góp phần bảo vệ, xây dựng, làm đẹp cho quê hương. Nếu không có tình yêu thương đối với quê hương đất nước thì cuộc sống con người thiếu đi nhiều ý nghĩa. Trong xã hội hiện nay, một bộ phận người dân thiếu ý thức trách nhiệm, sống vô tâm với mọi người, không biết đóng góp xây dựng quê hương đất nước ngược lại còn có những hành vi gây hại đến lợi ích chung của cộng đồng,...  → Khẳng định lại nhận định của em về tình yêu quê hương đất nước ( là quan trọng, cần thiết,...).  **Hướng dẫn chấm:**  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng (0,75 điểm).  - Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm).  - Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm).  Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | 1 điểm |
| ***d. Chính tả, ngữ pháp***  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Hướng dẫn chấm:**  - Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp. | 0,25 điểm |
| ***e. Sáng tạo***  - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  **Hướng dẫn chấm:** Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về hiện tượng đời sống; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.  - Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên: 0,25 điểm | 0,25 điểm |
| **Câu 2**  **(5 điểm)** | ***a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận***  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,5 điểm |
| ***b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận***  **Hướng dẫn chấm:**  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0 điểm.* | 0,25 điểm |
| ***c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm***  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu. |  |
| *Niềm vui sướng, say mê khi gặp lí tưởng cộng sản của Tố Hữu* trong đoạn thơ. | 0,25 điểm |
| **Phân tích đoạn thơ:**  **-** Câu 1-2: *“Từ ấy …./ Mặt trời…”*  + *Từ ấy* : mốc thời gian có ý nghĩa quan trọng, là bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động Cách mạng và sáng tạo nghệ thuật. *(Năm 18 tuổi Tố Hữu được kết nạp Đảng)*  + Hình ảnh ẩn dụ: *Nắng hạ, mặt trời chân lí, chói qua tim* khẳng định lí tưởng cộng sản như một nguồn sáng mới làm bừng sáng tâm hồn nhà thơ - Một sự liên kết sáng tạo giữa hình ảnh và ngữ nghĩa .  → *Mặt trời* của Đảng như nguồn sáng kì diệu tỏa ra những tư tưởng đúng đắn, hợp lẽ phải, xua tan ý thức hệ tiểu tư sản mơ hồ và mở ra trong tâm hồn nhà thơ chân trời mới của nhận thức, tư tuỏng, tình cảm.  **-** Câu 3- 4: *“Hồn tôi…/Rất đậm…”*  + Bút pháp lãng mạn với hình ảnh nghệ thuật so sánh : Diễn tả niềm vui sướng vô hạn của nhà thơ. Đó là một thế giới tràn đầy sức sống : *vườn hoa lá đậm hương, rộn tiếng chim*...  + Ánh sáng lí tưởng cộng sản mang vẻ đẹp và sức sống mới cho tâm hồn tác giả đâm chồi, nảy lộc, nở hoa, rộn ràng ca hát. Đó cũng chính là vẻ đẹp và sức sống mới của hồn thơ Tố Hữu.  **Hướng dẫn chấm:**  **-** Học sinh cảm nhận về đoạn thơ đầy đủ, sâu sắc: 2,75 điểm.  - Học sinh cảm nhận chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,75 điểm - 2,25 điểm.  - Cảm nhận chung chung, chưa rõ các luận cứ: 0,75 điểm - 1,25 điểm.  - Cảm nhận sơ sài: 0,25 điểm - 0,5 điểm. | 2,75 điểm |
| **Đánh giá:** *Với nhiều biện pháp nghệ thuật đặc sắc, nhiều hình ảnh tuyệt đẹp giàu ý nghĩa và đậm chất lãng mạn, nhịp thơ thay đổi → Thể hiện niềm vui sướng, say mê vô hạn của tg khi được giác ngộ lí tưởng cộng sản. Chính lí tưởng cộng sản tiếp thêm sức sống và làm cho nhà thơ thêm yêu đời, yêu cuộc sống → Vẻ đẹp và sức sống của lí tưởng cộng sản, của tâm hồn cũng là vẻ đẹp của tâm hồn thơ Tố Hữu. Điều đó khẳng định, Cách mạng không đối lập với nghệ thuật, trái lại, đã khơi dậy một sức sống mới, đem lại một cảm hứng sáng tạo mới cho hồn thơ.*  **Hướng dẫn chấm:**  - Học sinh đánh giá được 2 ý: 0,5 điểm.  - Học sinh đánh giá được 1 ý: 0,25 điểm. | 0,5 điểm |
| ***d. Chính tả, ngữ pháp***  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Hướng dẫn chấm:**  - Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp. | 0,25 điểm |
| ***e. Sáng tạo***  - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  **Hướng dẫn chấm:** Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các bài thơ khác; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.  - Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.  - Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm. | 0,5 điểm |
|  | **Tổng điểm** | **10 điểm** |

**TRƯỜNG THPT** .........

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2 (2022 – 2023)**

**MÔN: NGỮ VĂN 11**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | | **Mức độ cần đạt** | | | | **Tổng số** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **I. Đọc hiểu** | **- Ngữ liệu:** văn bản nhật dụng hoặc văn bản nghệ thuật  **- Tiêu chí:** 01 đoạn trích hoặc 01 văn bản hoàn chỉnh  Hoàn toàn mới | - Nhận diện thể loại/ phương thức biểu đạt/ phong cách ngôn ngữ của văn bản.  - Chỉ ra từ ngữ thể hiện chủ đề; chi tiết, hình ảnh, biện pháp tu từ,…nổi bật trong văn bản | - Khái quát chủ đề/ nội dung chính/ vấn đề chính,…của văn bản.  - Hiểu được quan điểm/ tư tưởng/ thái độ,… của tác giả.  - Hiểu nội dung của một hoặc một số câu văn, câu thơ trong văn bản.  - Hiểu được ý nghĩa/ tác dụng/ hiệu quả của việc sử dụng các biện pháp tu từ,… trong văn bản. | - Nhận xét/ đánh giá về tư tưởng, quan điểm, tình cảm, thái độ của tác giả đối với nội dung vấn đề được đề cập trong văn bản.  - Nhận xét, nêu suy nghĩ, ấn tượng về một vấn đề của văn bản  - Liên hệ và rút ra bài học nhận thức, hành động.  - Suy nghĩ về thông điệp của tác giả trong văn bản. |  |  |
| **Tổng** | Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | Số câu: 2  Số điểm: 1,0 | Số câu: 1  Số điểm: 1,0  1,0 | Số câu: 1  Số điểm: 1,0  1,0 |  | Số câu: 4  Số điểm: 3,0 30% |
| **II. Làm văn** | **Câu 1: Nghị luận xã hội**  - khoảng 200 chữ  - trình bày suy nghĩ về thông điệp của tác giả/ vấn đề xã hội đặt ra trong VB đọc hiểu | - Nhận diện phương thức biểu đạt, thao tác lập luận cần sử dụng. (giải thích, chúng minh, bình luận, bác bỏ…)  - Kỹ năng viết đoạn văn nghị luận | - Hiểu được nội dung vấn đề cần nghị luận (tư tưởng, đạo lí/ hiện tượng đời sống) | Vận dụng những hiểu biết về vấn đề xã hội + kết hợp vận dụng các thao tác lập luận và phương thức biểu đạt để viết đoạn văn trình bày suy nghĩ riêng về vấn đề xã hội đặt ra/thông điệp của tác giả. |  |  |
|  | **Câu 2: Nghị luận văn học**  **-** Nghị luận về một đoạn thơ | - Nhận diện thể loại, phương thức biểu đạt, thao tác lập luận cần sử dụng. (phân tích/ cảm nhận/ bình luận…)  - Kỹ năng viết bài văn nghị luận | - Hiểu được nội dung cần nghị luận (đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ) trong các bài thơ Từ ấy – Tố Hữu |  | Vận dụng những hiểu biết về tác giả, nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ kết hợp vận dụng các thao tác lập luận và phương thức biểu đạt để viết bài văn nghị luận làm sáng tỏ giá trị đặc sắc của đoạn thơ |  |
| **Tổng** | Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % |  |  | Số câu: 1  Số điểm: 2,0  20% | Số câu: 1  Số điểm: 5,0  50% | Số câu: 2  Số điểm: 7,0  70 % |
| **Tổng cộng** | Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | Số câu: 2  Số điểm:1,0  10% | Số câu: 1  Số điểm: 1,0  10% | Số câu: 2  Số điểm: 3,0  30% | Số câu: 1  Số điểm: 5,0  50% | Số câu: 6 câu  Số điểm: 10  100 % |